TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **433/**2023/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 21 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 550/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh T H T, sinh năm 1986

Chị T T L, sinh năm 1986

Cùng ĐKHKTT và cư trú tại: Số 55 phố P, phường N, quận C, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn 10/4/2014 của UBND phường N, quận C, Thành phố H. Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2023:

Về quan hệ hôn nhân: Hai anh chị đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 4 năm 2014 tại UBND phường N, quận C, Thành phố H trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến đầu năm 2023 thì có mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống gia đình bạn đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay hai anh chị có nguyện vọng yêu cầu Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Hai anh chị có 02 con chung là cháu T V T C; sinh ngày: 28/10/2014 và cháu T V A T, sinh ngày 10/02/2017; Khi ly hôn, hai anh chị thoả thuận, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu T V T C. Chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu T V A T. Anh T cấp dưỡng tiền nuôi cháu T là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) một tháng kể từ tháng 01/2024 cho đến khi cháu T thành niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Chị L không phải cấp dưỡng nuôi cháu C. Anh T và chị L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung , nhà ở và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của chị L.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về quan hệ hôn nhân*: Anh T H T và chị T T L xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai anh chị có 02 con chung là cháu T V T C; sinh ngày: 28/10/2014 và cháu T V A T, sinh ngày 10/02/2017; Sau khi ly hôn, hai anh chị thoả thuận, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu T V T C. Chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu T V A T. Anh T cấp dưỡng tiền nuôi cháu T là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) một tháng kể từ tháng 01/2024 cho đến khi cháu T thành niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi cháu C. Anh T và chị L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung , nhà ở và vay nợ*: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của chị L. Anh T đã nộp theo biên lai số 0000245 ngày 12/12/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Cầu Giấy. Anh T đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sátnhân dân quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- UBND phường N Q.C. TP H
- Các đương sự;- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thùy Chi